

# QUY ĐỊNH CẤM ĐÁNH BẮT THỦY SẢN TRÁI PHÉP IUU VÀ VẤN ĐỀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN SANG THỊ TRƯỜNG EU CỦA VIỆT NAM

● NGUYỄN THÙY DƯƠNG - PHAN THU GIANG

## TÓM TẮT:

Thương mại thủy sản là một lĩnh vực điển hình thường được các quốc gia áp dụng các biện pháp kỹ thuật, nhằm kiểm soát nguồn cung, chất lượng và sự an toàn đối với người tiêu dùng. Quy định về cấm đánh bắt trái phép được một số các quốc gia lớn trên thế giới như Mỹ, Liên minh châu Âu (EU) áp dụng nhằm đảm bảo mục đích chung là sự gia tăng tiêu dùng hải sản không phải là nguyên nhân cho việc khai thác cạn kiệt, không kiểm soát và bất hợp pháp. EU là một trong 3 thị trường có kim ngạch xuất khẩu lớn nhất đối với thủy sản Việt Nam. Tuy nhiên, xuất khẩu của thủy sản của Việt Nam sang thị trường quan trọng này gặp phải một trở ngại lớn khi EU đã rút thẻ vàng đối với thủy sản xuất khẩu có nguồn gốc đánh bắt trên biển do nguyên liệu chế biến có nguồn gốc bất hợp pháp. Điều này không chỉ làm ảnh hưởng trực tiếp đối với các doanh nghiệp xuất khẩu vào thị trường này trong hiện tại và thời gian tới đây, mà còn làm giảm uy tín, hình ảnh của thủy sản xuất khẩu của Việt Nam. Vì vậy, bài viết này bàn về những quy định cấm đánh bắt trái phép và đưa ra một số khuyến nghị cho xuất khẩu thủy sản Việt Nam sang EU trong thời gian tới.

**Từ khóa:** Quy định cấm đánh bắt trái phép, thủy sản Việt Nam, kim ngạch xuất khẩu, EU.

## I. Quy định cấm đánh bắt trái phép IUU của EU

Để chống lại nạn khai thác bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU), Ủy ban châu Âu (EC) đã ban hành Quy định số 1005/2008 có hiệu lực từ ngày 01/10/2010, qua đó thiết lập một thống trên toàn EU nhằm ngăn chặn và loại bỏ việc NK các sản phẩm thủy sản bị khai thác IUU vào thị trường EU.

Quy định IUU của EU hạn chế việc tiếp cận thị trường EU đối với các sản phẩm thủy sản khai thác, yêu cầu phải được chứng nhận về việc tuân

thủ theo luật thủy sản và các biện pháp bảo tồn và yêu cầu xử phạt đối với bất kỳ tổ chức nào của EU tham gia vào hoạt động buôn bán trái phép thủy sản.

Quy định của IUU của EU bao gồm 3 nội dung quan trọng và đáng lưu ý:

**Môi là:** Tất cả các sản phẩm thủy sản xuất hoặc nhập khẩu vào EU phải được các tàu khai thác được nước mà tàu mang quốc tịch phê chuẩn thông qua việc sử dụng chương trình chứng nhận khai thác (Catch certification scheme).

Quy định này áp dụng với tất cả các đội tàu

khai thác cặp cảng và trung chuyển của EU và của nước thứ 3 tại các cảng của EU, và tất cả các sản phẩm hải sản được xuất từ hay nhập khẩu vào EU. Quy định này nhằm đảm bảo không có sản phẩm bị khai thác trái phép nào vào được thị trường EU.

Để đạt được điều này, quy định này đã yêu cầu các nước XK thủy sản sang EU phải chứng nhận nguồn và tính hợp pháp của các sản phẩm này, thông qua việc sử dụng chương trình giấy chứng nhận khai thác.

Các biện pháp này nhằm đảm bảo rằng các nước tuân thủ các quy định quản lý và bảo tồn của mình cũng như các quy định khác đã được thỏa thuận trên thế giới có thể được áp dụng đối với nghề cá có liên quan. Cho đến nay, hơn 90 nước khác trên thế giới đã thông báo với EC về việc họ có các công cụ pháp lý cần thiết, các thủ tục riêng và các cơ chế hành chính phù hợp để chứng nhận các sản phẩm khai thác của các tàu mang quốc tịch của mình.

*Hai là:* Quy định này cho phép EU tham gia đối thoại với các quốc gia bên ngoài EU mà được đánh giá không chống lại hoặc không thực hiện được các biện pháp cải cách theo yêu cầu thì sẽ bị áp dụng các biện pháp trừng phạt bao gồm các lệnh cấm giao dịch thương mại đối với các sản phẩm thủy sản của nước này với các quốc gia thuộc EU.

Các nước XK thủy sản sang EU, hay các nước cho các tàu đăng ký quốc tịch tham gia vào chuỗi cung ứng thủy sản cho EU, phải tuyệt đối hợp tác trong cuộc chiến chống lại nạn khai thác IUU. Đối với các nước được xác định là không có các biện pháp phù hợp nhằm đảm bảo khai thác hợp pháp sẽ bị cảnh cáo chính thức (nhận "thẻ vàng") để cải thiện. Nếu các nước này không cải thiện, họ sẽ đối mặt với lệnh cấm XK sang thị trường EU (nhận "thẻ đỏ"). Còn nếu các nước này đã có những cải cách cần thiết, họ sẽ được xóa cảnh báo (nhận "thẻ xanh").

Theo quy định này, Ủy ban châu Âu đang xem xét kỹ để đánh giá việc tuân thủ của nước thứ 3 trong nghĩa vụ của họ về việc cấp quốc tịch cho tàu, bờ biển, cảnh biển hay tình trạng thị trường theo quy định quốc tế.

Ủy ban đã tiến hành đối thoại với các cơ quan thẩm quyền của nước thứ 3 để đánh giá các hệ thống hiện có để chống lại nạn khai thác IUU với các vấn đề tập trung như sau:

*Một là:* Tập trung vào sự tuân thủ của khung pháp lý của nước thứ 3 đối với các yêu cầu về quản lý và bảo tồn nghề cá quốc tế, ví dụ, đăng ký của các đội tàu, hệ thống giám sát, kiểm tra và thực thi, và các biện pháp trừng phạt.

*Hai là:* Tập trung vào việc thông qua các công cụ quốc tế và sự tham gia vào hợp tác khu vực và đa phương, bao gồm các thành viên của Tổ chức Quản lý Nghề cá Khu vực (RFMOs) và tuân thủ các biện pháp bảo tồn và quản lý của RFMO (ví dụ: báo cáo, các quan sát viên, và danh sách các tàu được cấp phép).

*Ba là:* Tập trung vào việc thực hiện các biện pháp nghề cá thích hợp và bảo tồn, phân bổ các nguồn lực và thiết lập các hệ thống cần thiết nhằm đảm bảo việc kiểm soát, giám sát và thực thi các hoạt động khai thác trong và ngoài vùng biển chủ quyền, ví dụ: một hệ thống cấp phép chính xác và danh sách cập nhật các tàu được ủy quyền.

EC cũng đã tính đến các hạn chế cụ thể của các nước đang phát triển thông qua đó, EU cũng xây dựng những chương trình, đối thoại để hỗ trợ xây dựng năng lực và cung cấp kỹ thuật nhằm nâng cao việc quản lý và giám sát nghề cá của nước thứ 3.

*Bốn là:* Trong trường hợp các quốc gia thuộc EU tham gia, hỗ trợ (trong đó có nhập khẩu, tiêu dùng) thủy sản từ hoạt động khai thác IUU ở bất kỳ nơi nào trên thế giới dưới bất kỳ quốc tịch nào sẽ phải đối mặt với các hình phạt kinh tế tương xứng với giá trị thủy sản đánh bắt với mục đích làm giảm lợi nhuận từ hoạt động trái phép này.

Quy định này đề cập cụ thể tới các trường hợp có liên quan bao gồm: Các tàu khai thác của EU đã tham gia trực tiếp vào hoạt động khai thác IUU; nhưng cũng có thể là Các tàu không mang cờ EU nhưng thuộc sở hữu của EU, hoặc; Các công dân EU hưởng lợi về mặt tài chính từ lợi nhuận của họ.

Quy định này cấm mọi công dân EU tham gia hoặc ủng hộ các hoạt động đánh bắt IUU dưới bất kỳ quốc tịch nào, trực tiếp hoặc gián tiếp và quy định các biện pháp trừng phạt trong trường hợp vi phạm các điều khoản này. Trong trường hợp vi phạm, các nước EU phải áp dụng mức phạt tối đa gấp 5 lần giá trị các sản phẩm thủy sản được cho là vi phạm và gấp 8 lần giá trị các sản phẩm thủy sản trong trường hợp vi phạm lặp đi lặp lại trong vòng 5 năm.

Cho đến hiện nay, đã có hơn 20 quốc gia bị nhận thẻ vàng, trong đó 9 nước đã tiến hành cải cách và được hủy bỏ cảnh cáo. 4 nước được xác định là không hợp tác, và phải nhận thẻ đỏ, có nghĩa là một lệnh cấm thương mại đối với các sản phẩm thủy sản của họ với các nước EU. 3 trong số nước bị nhận thẻ đỏ là Campuchia, Guinea và Sri Lanka vẫn còn bị thẻ đỏ cho đến nay, trong khi Belize đã bị hủy bỏ. Thái Lan, Việt Nam, Đài Loan hiện đang là 3 nước bị nhận thẻ vàng, trong số những nước hiện đang bị nhận thẻ vàng của EU.

**2. Đánh bắt thủy sản trái phép và những hệ lụy cho xuất khẩu thủy sản của Việt Nam sang thị trường EU**

Việt Nam bị EU cảnh báo thẻ vàng đã tác động làm giảm xuất khẩu các sản phẩm thủy sản khai thác sang EU thời gian qua và dự báo sẽ tiếp tục giảm trong những tháng tiếp theo, điều này sẽ tác động đến kết quả xuất khẩu hải sản nói chung.

Các sản phẩm hải sản của Việt Nam được xuất khẩu sang 177 thị trường trên thế giới. Trong đó, EU luôn là thị trường xuất khẩu lớn thứ 2 của Việt Nam trong 5 năm qua. Giá trị xuất khẩu hải sản của Việt Nam sang EU trong giai đoạn này dao động từ 350 - 400 triệu USD/năm, chiếm 16 - 17% tổng xuất khẩu hải sản của Việt Nam.

Tính đến hết tháng 7/2018, tổng xuất khẩu hải sản của Việt Nam vẫn tăng 7,4% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, các chỉ số tăng trưởng từng mặt hàng đều thấp hơn so với cùng kỳ năm trước và có xu hướng tăng trưởng chậm lại qua từng tháng.

Trong khi đó, xuất khẩu hải sản sang EU có chiều hướng giảm sâu và liên tục từ khi Việt Nam bị nhận thẻ vàng. Giá trị xuất khẩu hải sản sang EU giảm xuống còn 12-15% tổng xuất khẩu hải sản của cả nước trong giai đoạn này.

**Bảng Xuất khẩu thủy sản Việt Nam sang EU**

Sản phẩm	T1-7/2017	T1-7/2018	% tăng, giảm
Cá ngừ	68.663.897	83.750.423	22,0
Nhuẩn thể	107.744.273	80.056.165	-25,7
Cua ghe	7.965.957	5.227.897	-34,4
Cá biển	46.374.241	44.834.437	-3,3
<b>Tổng</b>	<b>230.748.368</b>	<b>213.868.922</b>	<b>-7,3</b>

*Nguồn: Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam - VASEP*

Theo đó, xuất khẩu các mặt hàng mực, bạch tuộc, cua ghe, cá biển sang EU tiếp tục giảm mạnh do vướng mắc trong thủ tục chứng nhận xác nhận nguồn gốc khai thác theo quy định IUU.

Xuất khẩu cá ngừ của Việt Nam sang thị trường EU duy trì tốc độ tăng trưởng hai con số, trừ tháng 12/2017, 2/2018 và 4/2018.

Đối với xuất khẩu mực, bạch tuộc sang thị trường EU giảm sâu từ 9 - 40%. Tổng giá trị xuất khẩu nhóm sản phẩm này sang EU trong 7 tháng đầu năm nay đạt 46 triệu USD, giảm 27%, chiếm 13%.

Trước thực trạng trên, Chính phủ Việt Nam cũng có đã có nhiều nỗ lực triển khai thực hiện các quy định về khai thác IUU của EC nhằm ngăn chặn, giảm thiểu và chấm dứt tình trạng tàu cá và ngư dân Việt Nam khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài, nhằm sớm tháo gỡ thẻ vàng của EC, giữ uy tín thương hiệu thủy sản nước nhà, Việt Nam đã nhanh chóng ban hành và hoàn thiện một số quy phạm pháp luật cũng như thực hiện đồng bộ một số biện pháp sau:

- Luật Thủy sản 2017.
- Công điện số 732/CD-TTg ngày 28/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ngăn chặn, giảm thiểu và chấm dứt tình trạng tàu cá và ngư dân Việt Nam vi phạm khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài.
- Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 13/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định.
- Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 16/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch hành động quốc gia nhằm ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định đến năm 2025.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu trình Chính phủ phương án thành lập Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng, chống đánh bắt bất hợp pháp đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục hoàn thiện các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thủy sản năm 2017, tổ chức dịch sang tiếng Anh các dự thảo văn bản pháp luật để gửi cho Tổng vụ các vấn đề về Biển và Thủy sản của EC tham vấn, góp ý, bảo đảm có hiệu lực kể từ ngày 1/1/2019.

- Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương ven biển trang bị, lắp đặt, sử dụng, quản lý đồng bộ thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá; trước mắt tập trung theo dõi, giám sát chặt chẽ số lượng tàu cá đã trang bị thiết bị VX-1700, Movimar phục vụ cho công tác thực thi pháp luật trên biển và xử phạt tàu cá khai thác IUU.

Đồng thời, tăng cường chỉ đạo điều hành, thực thi pháp luật nhằm đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong quản lý nghề cá nói chung, quản lý chống khai thác IUU từ Trung ương đến địa phương.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Bộ, ngành có liên quan đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện; tổ chức các cuộc họp và trực tiếp đi địa bàn để chỉ đạo các tỉnh ven biển triển khai ngăn chặn, giảm thiểu, chấm dứt tàu cá và ngư dân vi phạm khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài.

Bên cạnh đó, thực hiện các biện pháp để chống khai thác IUU như: quản lý chặt chẽ việc cấp giấy phép khai thác thủy sản cho tàu cá; kiểm soát chặt chẽ tàu cá xuất, nhập bến; tăng cường tuần tra, kiểm tra, kiểm soát trên các vùng biển để ngăn chặn, xử lý, xử phạt nghiêm theo quy định đối với tàu cá chống khai thác IUU, thực hiện việc truy xuất nguồn gốc hải sản khai thác theo quy định.

Các hiệp hội, hội nghề cá, cộng đồng ngư dân triển khai các hành động cụ thể trong chống khai thác IUU như: cộng đồng doanh nghiệp phát động chương trình "doanh nghiệp hải sản cam kết chống khai thác IUU", ban hành sách trắng về IUU, ký cam kết chống khai thác IUU...

Ngoài ra, tăng cường theo dõi, giám sát, kiểm soát hoạt động tàu cá thông qua việc xây dựng quy định chặt chẽ và lộ trình lắp đặt thiết bị giám sát tàu cá đối với tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên. Sửa đổi quy trình kiểm soát tàu cá ra vào cảng, kiểm soát chặt chẽ sản lượng cập bến gắn với quy trình xác nhận, chứng nhận. Điều chỉnh quy trình kiểm soát tàu nước ngoài tại cảng Việt Nam theo Quy định của Hiệp định biện pháp quốc gia có cảng.

Đồng thời, thực hiện tốt việc truy xuất nguồn gốc hải sản từ khai thác thông qua tăng cường trách nhiệm cho cơ quan quản lý cảng cá, đảm bảo kiểm tra chéo các thông tin trong chuỗi. Quản lý năng lực khai thác thông qua việc triển khai các quy định mới trong Luật Thủy sản về kiểm soát số lượng

tàu cá và xây dựng thí điểm cấp hạn ngạch khai thác cá ngừ đại dương dựa trên số liệu điều tra nguồn lợi.

Song song đó, tăng cường hợp tác quốc tế; tham gia tích cực vào các sáng kiến khu vực về chống khai thác IUU; Đẩy mạnh hợp tác song phương với các nước trong khu vực, kí đường dây nóng trao đổi thông tin về IUU.

Mặc dù đã nỗ lực rất nhiều nhưng trong quá trình triển khai các quy định đáp ứng yêu cầu của EC về khai thác hải sản, có thể thấy xuất khẩu thủy sản của Việt Nam sang EU trước mắt cũng như về mặt lâu dài sẽ gặp phải những khó khăn cụ thể như sau:

*Thứ nhất:* Xuất khẩu thủy sản của Việt Nam sang EU mặc dù bao gồm cả thủy sản nuôi trồng và thủy sản đánh bắt, trong đó tỷ trọng thủy sản nuôi trồng trên thủy sản đánh bắt có xu hướng tăng mạnh (tỷ lệ hải sản đánh bắt của Việt Nam xuất sang EU hiện nay rất thấp, chỉ chiếm có 5,1%). Tuy nhiên, nếu không xử lý tốt vấn đề này, sẽ ảnh hưởng chung đến thương hiệu thủy sản xuất khẩu của Việt Nam, mặc dù nếu Việt Nam có khắc phục được nhưng cũng khó để quay lại thị trường này khi thương hiệu đã mất.

Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP), trong những năm gần đây để đáp ứng các đơn hàng, Việt Nam đã nhập khẩu nguyên liệu thủy sản từ 84 quốc gia, vùng lãnh thổ khác nhau, với tổng giá trị gần 1 tỷ USD, trong đó 40% là mặt hàng tôm. Thực tế có tình trạng không ít doanh nghiệp tam nhập tái xuất hay nhập khẩu nguyên liệu thủy sản để tiêu thụ nội địa nhưng không quan tâm đến quy định của IUU. Nếu không có biện pháp quản lý tốt tình trạng này, có thể dự báo EU sẽ coi đây là vấn đề đáng quan ngại đối với tình trạng thủy sản bất hợp pháp.

*Thứ hai:* Đây là một trong những rào cản quan trọng trong tiến trình phê chuẩn và có hiệu lực chính thức cho Hiệp định thương mại tự do Việt Nam và EU (EVFTA). Điều này cũng ảnh hưởng không nhỏ đến xuất khẩu thủy sản của Việt Nam sang thị trường quan trọng này.

Theo trung tâm WTO, ngay khi EVFTA có hiệu lực, khoảng 50% số dòng thuế của EU dành cho thủy sản Việt Nam sẽ được xóa bỏ. 50% số dòng thuế còn lại được xóa bỏ theo lộ trình từ 3-7 năm. Đối với một số mặt hàng "nhạy cảm" như cá ngừ

và cá viên đóng hộp, phía EU cam kết dành một hạn ngạch miễn thuế nhất định cho hàng hóa từ Việt Nam. Cụ thể các sản phẩm cá ngừ đại dương chế biến được miễn thuế trong phạm vi cộng dồn 11.500 tấn/năm; sản phẩm Surimi (cá viên đóng hộp) được miễn thuế trong hạn ngạch 500 tấn/năm.

Nhưng với việc bị EU giữ thẻ vàng, nếu thời gian tới Việt Nam không đáp ứng được các tiêu chuẩn quốc tế cũng như quy định của EU về chống khai thác đánh bắt bất hợp pháp thì không chỉ ngành Thủy sản Việt Nam bị “thẻ đỏ” cấm hoàn toàn xuất khẩu vào EU mà còn ảnh hưởng rất lớn đến hiệp định thương mại tự do VN-EU bởi lẽ rất khó để Nghị viện châu Âu phê chuẩn hiệp định, trên nếu mặt hàng hải sản Việt Nam vi phạm quy định về chống đánh bắt bất hợp pháp.

**Thứ ba:** Xuất khẩu thủy sản sang thị trường EU sẽ gặp một loạt những cản trở liên quan đến IUU trong quá trình xuất khẩu như quá trình thông quan, chi phí chứng nhận, kiểm tra... Điều này ảnh hưởng nghiêm trọng đến kim ngạch xuất khẩu, năng lực cạnh tranh đối với hàng thủy sản của Việt Nam.

Theo (VASEP), trong thời gian bị “dính thẻ vàng”, 100% container hàng xuất khẩu có nguy cơ bị giữ lại để kiểm tra nguồn gốc khai thác, thời gian sẽ kéo dài tới 3 - 4 tuần/container; phí kiểm tra nguồn gốc khoảng 500 bảng Anh/container, chưa kể phí lưu giữ cảng và hệ lụy kinh doanh của đối tác khách hàng, bên cạnh đó rủi ro lớn nhất là tỷ lệ lớn các lô hàng bị từ chối thông quan, trả hàng tương tự như trường hợp của Philippine khi có tới 70% số lô hàng bị từ chối thông quan.

**Thứ tư:** Đây là vấn đề có tính nhân tiễn đối với hoạt động lập pháp và hành pháp đối với các cơ quan chức năng của Việt Nam, đây không dừng lại đối với thị trường EU mà còn tiếp tục diễn ra đối với các thị trường khác nếu các cơ quan chức năng không có đồng thái tích cực.

Một đề nghị của EU cực kỳ quan trọng đối với vấn đề pháp lý của Việt Nam trong dự thảo Luật Thủy sản sửa đổi là quy định về chế tài xử phạt. Các quy định chế tài xử phạt khai thác bất hợp pháp thường được Việt Nam đưa vào văn bản dưới luật, mức xử phạt thấp, không mang tính răn đe; chưa kể văn bản dưới luật đều dễ thay đổi.

### **3. Một số khuyến nghị**

Để tiếp tục duy trì là một thị trường xuất khẩu

hàng đầu của Việt Nam trong thời gian tới, trên quan điểm nhận diện đây là một bài học kinh nghiệm trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, vấn đề bị phạt “thẻ vàng” của EU đối với xuất khẩu thủy sản của Việt Nam cần sớm khắc phục một số vấn đề quan trọng sau:

**Thứ nhất:** Việt Nam cần hoàn thiện thể chế, quy định để phù hợp với quốc tế và EU. Cụ thể là sửa Luật Thủy sản và đã được thông qua, trong đó đưa tối đa các khuyến nghị của EU vào Luật. Một số khuyến nghị chưa phù hợp với luật của Việt Nam chưa được đưa vào luật thì đã có thông báo cần thiết với EU. Đặc biệt, cần đưa các quy định chế tài vào trong luật, tăng mức chế tài cao hơn, trên hiện được sự quyết liệt của Chính phủ Việt Nam trong công tác chống khai thác bất hợp pháp.

**Thứ hai:** Việt Nam cần nâng cao năng lực thực thi của hệ thống quản lý Nhà nước với chủ tàu, ngư dân song song với vấn đề năng lực thực thi và cam kết, đây là yếu tố quan trọng nhất, vì EU muốn Việt Nam chứng minh bằng năng lực thực tiễn, cần có sự chuyển biến từ thực tế. Các bộ có liên quan trực tiếp đến hoạt động xuất khẩu thủy sản như Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Thông tin truyền thông có những giải pháp cấp bách để triển khai chủ trương của Chính phủ đối với việc ngăn chặn, giảm thiểu và chấm dứt tình trạng tàu cá và ngư dân Việt Nam khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài.

**Thứ ba:** Trong quá trình xuất khẩu thực tế, cần có sự điều chỉnh thời hạn giấy chứng nhận kiểm dịch về sinh an toàn thực phẩm theo thông lệ quốc tế, thay vì chỉ có 2 tháng như hiện nay, bởi trên thực nguyên do từ việc thông thường doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu thủy sản để dự trữ chờ đơn hàng, không phải nào cũng nhập khẩu nguyên liệu để chế biến ngay.

**Thứ tư:** Việt Nam cần tham gia đầy đủ các tổ chức của khu vực và thế giới liên quan về IUU, cũng như ký kết hiệp định với các quốc gia có cảng cá, giúp cung cấp thông tin về nguồn nguyên liệu hải sản khai thác tại các nước có hợp pháp hay không.

**Thứ năm:** Các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản trong đó cơ quan đại diện là Hiệp hội Chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam VASEP tiếp tục nghiên cứu, phổ biến kinh nghiệm, thực hiện nghiêm túc các cam kết thu mua và nhập

khẩu nguyên liệu hải sản khai thác hợp pháp, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, nói không với những hải sản bị cấm đánh bắt, xây dựng quy tắc thu mua hải sản minh bạch. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ, tích cực hỗ trợ các cơ quan quản lý nhà nước

trong thực thi các quy định chống khai thác IUU, đề xuất thay đổi phương thức quản lý các cảng cá, xây dựng cơ sở dữ liệu nghề cá phục vụ cho việc quản lý và truy xuất nguồn gốc, đáp ứng yêu cầu của thị trường EU... ■

### TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: [www.mard.gov.vn/](http://www.mard.gov.vn/)
2. Tổng cục Thủy sản: <https://tongcucthuysan.gov.vn/>
3. Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam: [vcci.com.vn/](http://vcci.com.vn/)
4. Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam: [vasep.com.vn](http://vasep.com.vn)

Ngày nhận bài: 14/2/2019

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 24/2/2019

Ngày chấp nhận đăng bài: 4/3/2019

Thông tin tác giả:

ThS. NGUYỄN THÙY DƯƠNG

ThS. PHAN THU GIANG

Trường Đại học Thương mại

## PROHIBITION ON ILLEGAL FISHING AND THE SEAFOOD EXPORTS OF VIETNAM TO THE E.U MARKET

● Master. NGUYEN THUY DUONG

● Master. PHAN THU GIANG

Thuongmai University

### ABSTRACT:

Seafood trade is a typical area that is often controlled by technical measurements in order to manage the supply, safety and quality of seafood products. Regulations on prohibiting illegal fishing, which are applied by large countries in the world such as the U.S and the E.U, are to generally ensure that the increase in seafood consumption does not lead to the over exploitation, uncontrollable and illegal fishing activities. The E.U is one of three largest import seafood markets for Vietnam. However, the export of Vietnam's seafood products to this important market has faced with a major challenge after the E.U issued the yellow card for Vietnamese exported seafood products which originated from the sea and had illegal materials. This challenge has not only directly affected Vietnamese exporters but also reduced the reputation and image of Vietnam's seafood exports. Therefore, this article discusses prohibitions on illegal fishing and proposes some recommendations for Vietnam's seafood industry in the coming time.

**Keywords:** Prohibition on illegal fishing, Vietnamese seafood, export turnover, the EU.